

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 29-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nữ Thu Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Thơ.

Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐXXST-HS ngày 05/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Danh Thiện T; sinh năm xxx, tại Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp M, xã B, huyện Vĩnh T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Khme; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh Sà M và bà Sơn Thị M; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Thanh P, sinh năm yyy (Chết).

Địa chỉ: Tổ a, khóm b, Phường d, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Nguyễn Thị Thanh Ph, sinh năm zzz (vợ bị hại), Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm ... (con ruột bị hại) và Nguyễn Chí B, sinh năm ... (con ruột bị hại).

Người đại diện theo ủy quyền của N và đại diện theo pháp luật của B: Nguyễn Thị Thanh Ph, sinh năm zzz (văn bản ủy quyền ngày 04/12/2020, mẹ ruột của N và B).

Cùng địa chỉ: Tổ a, khóm b, Phường d, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Ph có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ngô Văn B, sinh năm ... (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Nguyễn Văn D, sinh năm ... (có mặt);

Địa chỉ: Tổ a, ấp H, xã B, huyện Vĩnh T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/10/2020, bị cáo Danh Thiện T (có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 18/7/2017) được ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm ngụ số a khóm S, phường L, TP. H, tỉnh Đồng Tháp thuê điều khiển xe ô tô tải, hiệu ISUZU, biển kiểm soát 66C-095.31, chở theo trên xe là Ngô Văn B, sinh năm ..., ngụ Thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và Nguyễn Văn D, sinh năm ..., ngụ tổ a, ấp H, xã B, huyện Vĩnh T, tỉnh Kiên Giang từ chợ Ngã Năm thuộc xã B, huyện Vĩnh T, tỉnh Kiên Giang đến TP. H để giao hàng thuê cho ông Ng. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe lưu thông trên đường 30/4, hướng từ TP. C đến TP. H khi đến đoạn đường thuộc Tổ a, khóm b, Phường d, thành phố C, phát hiện có một chiếc xe ô tô đầu kéo romóc (không rõ biển kiểm soát) đang chạy cùng chiều phía trước, bị cáo điều khiển xe tốc độ khoảng 60Km/h, mở đèn nhan trái ra tín hiệu và cho xe chạy lấn sang phần đường bên trái dành cho xe đi ngược chiều để vượt xe đầu kéo trên nên toàn bộ thân xe của bị cáo đang điều khiển nằm trên phần đường bên trái, cách lề trái 205cm thì phần đầu phía trước bên trái của xe bị cáo điều khiển va chạm vào xe gắn máy biển kiểm soát 66FB-5069 do ông Nguyễn Thanh P, sinh năm ..., ngụ tổ a, khóm b, Phường d, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả: Ông Nguyễn Thanh P tử vong tại hiện trường.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 324/TTh-TTPY ngày 18/10/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Đồng Tháp, kết luận ông Nguyễn Thanh P có tổn thương như sau: Hai lỗ tai khô, hai lỗ mũi và miệng chảy dịch màu đỏ; vết rách da cằm trái; vết rách da má phải; gãy kín xương chính mũi; gãy kín xương gò má phải; gãy kín xương hàm trên phải; vòm sọ trơn láng không vết nứt; bầm tụ máu dưới da cơ thái dương trái; tụ máu lang tỏa dưới màng cứng hai bán cầu đại não khoảng 250ml máu loãng đỏ sẫm; dập não, tụ máu xuất huyết não bán cầu trái; đẩy lệch đường giữa sang phải. Nguyên nhân tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Kết luận giám định số 986/KL-KTHS ngày 22/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận nồng độ cồn trong máu của Danh Thiện T là không phát hiện thành phần cồn (Ethanol).

Kết luận giám định số 985/KL-KTHS ngày 22/10/2020 của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Thanh P là 247mg/100ml máu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 15/10/2020, xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn đường 30/4 thuộc Tổ a, khóm b, Phường d, thành phố C là đường hai chiều, giữa tim đường có vạch kẻ đứt quãng màu vàng, mặt đường có chiều rộng 960cm, hai bên lề đường không đồng nhất, có con lươn bằng bê tông, hai đầu đường không có biển báo tín hiệu giao thông. Điểm mốc được xác định là trụ điện số 71QT (44A). Lấy mép đường bên phải theo hướng đi của xe gắn máy được xác định làm lề chuẩn, tất cả các dấu vết và phương tiện được đo vẽ về bên lề chuẩn. Vùng va chạm có kích thước 50 x 50 (cm); từ tâm của vùng va chạm vào lề là 205cm. Từ tâm của vùng va chạm đến trụ điện số 71QT (44A) là 630cm. Đầu vết phanh thứ nhất (1) vào lề là 225cm, vết phanh liên tục có chiều hướng cùng chiều với xe gắn máy, kích thước 980 x 40cm; đầu vết phanh thứ hai (2) vào lề là 358cm, vết phanh liên tục có chiều hướng cùng chiều với xe gắn máy, kích thước 960 x 40cm; đầu vết phanh thứ ba (3) vào lề là 400cm, vết phanh liên tục có chiều hướng cùng chiều với xe gắn máy, kích thước 830 x 17cm, cuối vết phanh (3) là mặt tiếp xúc của vỏ xe trước, bên phải xe gắn máy và trùng với trục trước bên phải xe gắn máy đo vào lề là 440cm. Từ trục sau bên trái xe gắn máy vào lề là 190cm, đến trục sau xe ô tô là 140cm, đến tâm vùng va chạm là 260cm.

Căn cứ kết quả khám phương tiện ngày 19/10/2020, ghi nhận:

- Xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-095.31: Nắp ca pô phía trước bên trái bị bung hở phần góc trên, có vết ma sát hướng từ trước ra sau đến cửa xe bên trái, kích thước 15 x 77cm; đèn xin đường bên trái bị bể vỡ phức tạp; góc cản phía trước bên trái có vết ma sát bong tróc sơn hướng từ trước ra sau, kích thước 24 x 17cm; gọng gương bên trái nơi tiếp xúc thân xe có vết ma sát bong tróc sơn, kích thước 12 x 03cm; đèn chiếu sáng hoạt động bình thường, đèn xin đường bên phải hoạt động bình thường; lốp trước bên trái mặt ngoài có vết ma sát trầy xước, kích thước 20 x 0,5cm.

- Xe gắn máy biển kiểm soát 66FB-5069: Đèn phía trước, bên trái bị vỡ phần chụp và bóng đèn; đèn xin đường phía trước, bên phải, mặt ngoài, phía trên có vết ma sát mài mòn dính chất màu xám, kích thước 4,5 x 1,5cm; ba ga trước (bảo vệ chấn bunn trước) bị cong lên 05cm, thanh kim loại bên trái, mặt trước bị cong về sau 03cm, góc bên phải, phía trước có vết ma sát mài mòn kích thước 02 x 01cm; gấp bên trái, phía trước có vết mài mòn bong tróc sơn không liên tục, kích thước 30 x 12cm, gấp bị cong về sau 02cm, thụng móp vào 01cm tại vị trí giữa gấp; chấn bunn trước, phần phía sau bị gãy vỡ phức tạp; niền (vành) xe trước bị cong thụng một đoạn, kích thước 20cm, thụng vào 03cm; công tắc đèn chiếu sáng ở vị trí mở.

Xe ô tô tải, hiệu ISUZU, biển kiểm soát 66C-095.31 được cấp chứng nhận

kiểm định an toàn kỹ thuật đến hết ngày 09/8/2021.

Từ kết quả điều tra xác định bị cáo điều khiển xe ô tô vượt xe không đảm bảo an toàn và chạy xe không đúng phần đường là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông (*vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ*). Đồng thời, Cơ quan điều tra cũng đã thu thập được dữ liệu camera gần hiện trường ghi nhận diễn biến vụ tai nạn xảy ra và sao chép vào 01 đĩa VCD kèm theo hồ sơ vụ án để làm căn cứ trong quá trình xử lý vụ án.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, màu trắng, biển kiểm soát 66C-095.31, đã qua sử dụng (hư hỏng do tai nạn giao thông); 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Cup 50, màu xanh, biển kiểm soát 66FB-5069, đã qua sử dụng (hư hỏng do tai nạn giao thông); 01 giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 66C-095.31, mang tên Nguyễn Văn Ng, sinh năm ..., ngụ số a khóm S, phường L, TP. H; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4086851 đối với xe ô tô biển kiểm soát 66C-095.31 và 01 phép lái xe hạng C số 910170006394 mang tên Danh Thiện T.

Cơ quan điều tra đã trả cho ông Nguyễn Văn Ng 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, màu trắng, biển kiểm soát 66C-095.31; 01 giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 66C-095.31; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4086851, đối với xe ô tô biển kiểm soát 66C-095.31; trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh Ph 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Cup 50, màu xanh, biển kiểm soát 66FB-5069. Viện kiểm sát nhân dân TP. Cao Lãnh đã trả lại cho bị cáo 01 phép lái xe hạng C số 910170006394.

Bị cáo T đã chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại về tài sản và thiệt hại do tổn thất tinh thần cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại số tiền 160.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Thanh Ph là đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, xin bãi nại, yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo.

Cáo trạng số: 30/CT-VKS-TPCL ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Danh Thiện T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận: Xét hành vi của bị cáo Danh Thiện T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Danh Thiện T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Danh Thiện T với mức án tù 01

năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng do gia đình bị cáo khó khăn, sinh sống từ thu nhập bằng nghề lái xe của bị cáo.

Bị cáo thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tham gia tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội và điều luật áp dụng để định tội. Tại phiên tòa, bị cáo Danh Thiện T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; biên bản, bản ảnh khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 15/10/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô tải, hiệu ISUZU, biển kiểm soát 66C-095.31, chở theo trên xe Ngô Văn B và Nguyễn Văn D lưu thông trên đường 30/4, hướng từ TP. C đến TP. H khi đến đoạn đường thuộc Tổ a, khóm b, Phường d, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp do phát hiện có một xe ô tô đầu kéo đang chạy cùng chiều phía trước, bị cáo điều khiển xe ô tô tải lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô phía trước khi không đảm bảo điều kiện an toàn khi vượt (Vi phạm quy định tại khoản 11 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ) đã va chạm vào xe gắn máy biển kiểm soát 66FB-5069 do ông Nguyễn Thanh P điều khiển theo chiều ngược lại, hậu quả ông P tử vong tại hiện trường do chấn thương sọ não nặng.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông không đúng quy định như trên của bị cáo là nguyên nhân trực tiếp gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Bị cáo là người đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dù bị cáo không thấy trước được hành vi của mình có thể gây hậu quả chết người nhưng buộc bị cáo phải thấy trước hậu quả này nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý. Do vậy, bị cáo Danh Thiện T đã

phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có khả năng nhận thức để hiểu được việc điều khiển phương tiện giao thông vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ có thể gây hậu quả nghiêm trọng nhưng vì thiếu quan sát trong khi tham gia giao thông đã gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội, cụ thể là làm chết người, hành vi của bị cáo không chỉ nguy hiểm lớn cho xã hội mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Do đó, cần phải trừng trị bị cáo thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, tạo niềm tin cho Nhân dân.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử còn cân nhắc đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục kịp thời hậu quả, gia đình có công với nước (bác ruột là ông Danh Cuội là liệt sĩ, cô ruột là bà Thị Sa là thương binh), người đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, là đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ ấp M, xã B, huyện Vĩnh T, tỉnh Kiên Giang, đã từng là quân nhân nhập ngũ phục vụ trong quân đội nên có tính kỷ cương, kỷ luật và luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật cho đến trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng đủ đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Do đó, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và bị cáo không thuộc những trường hợp không cho hưởng án treo nên quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các thành viên trong gia đình bị cáo đều có công việc, thu nhập, không phải sống dựa vào thu nhập từ nghề lái xe của bị cáo. Hơn nữa, việc áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là để đạt được mục đích tối đa của hình phạt là trừng trị, giáo dục và cải tạo người phạm tội và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là chưa phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, Bị cáo T đã chủ động khắc

phục hậu quả, bồi thường thiệt hại về tài sản và thiệt hại do tổn thất tinh thần cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại số tiền 160.000.000 đồng và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Do phần dân sự đã giải quyết xong nên Cơ quan điều tra đã trả cho ông Nguyễn Văn Ng 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, màu trắng, biển kiểm soát 66C-095.31; 01 giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 66C-095.31; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4086851, đối với xe ô tô biển kiểm soát 66C-095.31; trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh Ph 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Cup 50, màu xanh, biển kiểm soát 66FB-5069. Viện kiểm sát nhân dân TP. Cao Lãnh đã trả lại cho Danh Thiện T 01 phép lái xe hạng C số 910170006394; lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa VCD chứa dữ liệu đoạn Video nội dung vụ tai nạn là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo Danh Thiện T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh Thiện T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Danh Thiện T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/4/2021).

Giao bị cáo Danh Thiện T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Vĩnh T, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B, huyện Vĩnh T, tỉnh Kiên Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Danh Thiện T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Danh Thiện T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà bị cáo Danh Thiện T phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo Danh Thiện T phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo Danh Thiện T thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Danh Thiện T hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Danh Thiện T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- CQ CSĐT CA TP. Cao Lãnh;
- CQ THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bộ phận HSNV CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Nữ Thu Hân